

THE ROLE OF NAM TONG BUDDHISM IN THE LIFE OF THE KHMER COMMUNITY IN DONG XOAI CITY, BINH PHUOC PROVINCE

Dinh Thi Yen

Thu Dau Mot University
Email: yendr@tdmu.edu.vn

Received: 01/10/2022; Reviewed: 12/10/2022; Revised: 17/10/2022; Accepted: 31/10/2022; Released: 18/11/2022
DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/761>

In 2011, the Binh Phuoc province government granted permission to build the Nam Tam Buddhist temple - Sirivansa to meet the religious needs of the Khmer people. Although, just operating, Nam tong Buddhism has shown an important role in the life of the community. Approaching functional theory and materials from fieldwork methods, participatory observations, in-depth interviews, surveys of 100 families, this article analyzes the role of Nam tong Buddhism in life of the Khmer community in Dong Xoai city, Binh Phuoc province. The analysis results show that Nam tong Buddhism has affected all aspects of the economy, culture and society of the Khmer people.

Keywords: *Khmer community; The life of Khmer people; Nam tong Buddhism; Dong Xoai city; Binh Phuoc province; The role of Nam tong Buddhism.*

1. Đặt vấn đề

Ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, vào năm 2019 có 1732 người Khmer cư trú tập trung ở phường Tân Xuân và Tân Thiện. Họ sống bằng sản xuất nông nghiệp trồng cây lâu năm như cao su, hồ tiêu, điều và làm công nhân, làm thuê, buôn bán... Nền văn hóa của họ rất đa dạng, phong phú mang sắc thái riêng và chịu ảnh hưởng đậm nét bởi văn hóa Phật giáo Nam tông. Thế nhưng, trước những năm 90 của thế kỷ XX, cộng đồng Khmer ở đây sống du canh du cư trong rừng, cuộc sống trong môi trường sinh thái rừng núi kéo dài hàng trăm năm cùng những biến cố lịch sử nên văn hóa truyền thống của họ bị đứt gãy, bị mai một, biến mất, nhiều người không biết đến các phong tục, lễ hội, không còn biết đến tôn giáo của tộc người (Tu liệu phỏng vấn, 2021). Hai mươi năm trở lại đây, khi cuộc sống ổn định, nhu cầu tìm về cội nguồn, tìm bản sắc của cộng đồng Khmer dâng cao. Chính quyền địa phương đã tạo điều kiện cho họ phục dựng văn hóa truyền thống và cho phép xây dựng chùa Phật giáo Nam tông - Sirivansa tại thành phố Đồng Xoài vào năm 2011. Từ khi chùa được xây dựng, người Khmer đã tìm về với tôn giáo của họ, các lễ hội, phong tục tập quán đã được tái tạo. Phật giáo Nam tông đã hiện diện và ảnh hưởng trong mọi khía cạnh của đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội nơi cộng đồng. Chính vì vậy, trong bài viết này, tác giả đặt giả thuyết rằng, người Khmer ở Đồng Xoài đã đánh mất văn hóa trong một thời gian dài, họ không biết đến văn hóa truyền thống của tộc người nhưng

nhờ Phật giáo Nam tông đã góp phần tái tạo văn hóa truyền thống của cộng đồng. Phật giáo đã góp phần ổn định và phát triển xã hội, tác động đến nhận thức và cách ứng xử sinh kế của người Khmer.

2. Tổng quan nghiên cứu

Vai trò của Phật giáo Nam tông đối với người Khmer đã được nhiều tác giả quan tâm, nghiên cứu với nhiều công trình ở các lĩnh vực khác nhau. Trong đời sống kinh tế, Phật giáo được xem là động lực thúc đẩy cộng đồng phát triển và hướng đến cuộc sống hạnh phúc.

Tác giả Vũ Đình Mười (2014) lập luận người Khmer theo Phật giáo Nam tông (Theravada) chịu ảnh hưởng rất lớn bởi “luật nghiệp quả” và tập quán tích phước. Mỗi người phải chịu trách nhiệm về hành động của mình. Thân phận, địa vị ở kiếp này là kết quả của kiếp trước, để có nghiệp tốt họ phải thực hiện tốt vai trò của mình, tích phước cho kiếp sau.

Một cách cụ thể hơn, tác giả Ngô Thị Phương Lan (2019), cho rằng người Khmer di cư đến Thành phố Hồ Chí Minh, đến Bình Dương xin được việc làm là nhờ mạng lưới xã hội của họ. Những lúc gặp khó khăn, bất an trong cuộc sống mưu sinh, họ đã tìm đến chùa Khmer để xin chur tăng vấn an, tư vấn tâm lý, tạo sự yên tâm trong cuộc sống.

Tác giả Trần Hồng Liên (2007) nhấn mạnh tính tích cực của Phật giáo khi cho rằng nền kinh tế Phật giáo vận dụng thuyết trung đạo để hạn chế những ham muốn và tiêu thụ thái quá. Các phương thức sinh kế bằng con đường thiện chính được thúc đẩy

để bớt cái nghèo, thúc đẩy xã hội phát triển, mang lại hạnh phúc cho con người.

Gần đây nhất, tác giả Huỳnh Ngọc Thu (2021) cho rằng người Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Long luôn tuân thủ chánh nghiệp, chánh mạng trong Bát Chánh đạo với ý nghĩa là tìm kiếm và thực hiện những công việc chân chính để nuôi sống bản thân và gia đình, không gây sự đau khổ cho người khác.

Đối với đời sống văn hóa, chùa của Phật giáo Nam tông được xem là bảo tàng văn hóa của người Khmer, chùa không chỉ là nơi sinh hoạt tôn giáo mà còn là trung tâm văn hóa của cộng đồng, nơi chứng kiến nhiều sự kiện trọng đại của đời người từ khi sinh ra đến khi từ biệt cõi trần (Trần Văn Ánh, 1997; Vương Xuân Tình, 2020). Tác giả Danh Hữu Lợi (2018) cho rằng Phật giáo là yếu tố cốt lõi trong việc hình thành, bảo tồn, tái tạo và phát huy văn hóa của người Khmer thông qua việc duy trì và tổ chức các lễ hội, các phong tục tập quán, lối sống, cách ứng xử, bảo tồn và phát huy các giá trị nghệ thuật kiến trúc, biểu tượng, các giá trị nghệ thuật dân gian khác, giáo dục ngôn ngữ, chữ viết tộc người.

Nhóm tác giả Sơn Thị Ngọc Diệp và Nguyễn Thị The (2020) đề cập tư tưởng giải thoát của Phật giáo Nam tông đã tác động tích cực đến tư tưởng, đạo đức, lối sống, phong tục tập quán, nghệ thuật... của đồng bào Khmer. Từ đó cho thấy, Phật giáo có vai trò quan trọng, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa của người Khmer.

Huỳnh Ngọc Thu (2021) phân tích vai trò của chùa là chỗ dựa tinh thần, nơi nương tựa lúc còn sống cũng như đã chết nên quan niệm “sống gửi của, chết gửi cốt” hay “sống gửi, thác về” đã ăn sâu bén rễ trong cuộc sống của người Khmer.

Các công trình nghiên cứu về người Khmer nhìn chung rất đa dạng và phong phú, tuy nhiên nghiên cứu người Khmer ở tỉnh Bình Phước thì còn khá khiêm tốn với một số công trình mà tác giả tiếp cận như “*Các dân tộc ở Sông Bé*” của Mạc Đường (1985), “*Địa chí tỉnh Sông Bé*” của Trần Bạch Đằng (1991) và “*Địa chí Bình Phước*” của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Phước (2015) đã giới thiệu sơ lược về người Khmer ở tỉnh Bình Phước. Nhóm tác giả Huỳnh Ngọc Thu và cộng sự (2021) khái quát về các ngôi chùa ở Đông Nam Bộ và vai trò của các ngôi chùa đối với đời sống người Khmer một cách chung nhất. Tác giả Thạch Nê (2021) đã tập trung phân tích vai trò của chùa Sóc Lớn đời với đời sống văn hóa, xã hội của người Khmer ở xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Tác giả cho rằng, chùa Sóc Lớn có vai trò to lớn trong bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, phát triển và ổn định xã hội của người Khmer nơi đây. Cũng tại xã Lộc Khánh, tác giả Trần Dũng (2021) nghiên cứu về lễ tết Chol Chnam Thmay và khẳng định vai trò của Phật giáo trong việc duy trì và phát triển lễ hội

này. Như vậy, đã có một số công trình nghiên cứu về người Khmer ở Bình Phước nhưng chưa có công trình nào đề cập trực tiếp đến đời sống người Khmer và vai trò của Phật giáo Nam tông đến đời sống của cộng đồng này ở thành phố Đồng Xoài.

Do đó, dựa trên các nguồn tư liệu đã tiếp cận được cùng thực tế nghiên cứu tại cộng đồng, tác giả nghiên cứu về vai trò của Phật giáo Nam tông đối với người Khmer ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thiện bài viết này, tác giả đã sử dụng nguồn tư liệu từ các phương pháp nghiên cứu cơ bản như điền dã, quan sát tham dự, phỏng vấn bảng hỏi và phỏng vấn sâu. Đầu tiên, tác giả sử dụng phương pháp điền dã 4 ngày vào đầu năm 2020 tại phường Tân Xuân và phường Tân Thiện nhằm kết nối với người dân và có những hiểu biết khái quát về cộng đồng. Sau khi có những hiểu biết cơ bản, tác giả tiến hành quan sát tham dự vào các hoạt động trong đời sống của họ gồm các hoạt động kinh tế (tháng 12 năm 2020), tham dự công tác chuẩn bị, tổ chức lễ hội Chol Chnam Thmay (2021), lễ Phật đàn, Sen Dolta (2022) để có cái nhìn sâu sắc hơn về văn hóa cũng như ảnh hưởng của tôn giáo đến đời sống của cộng đồng. Trong quá trình đó, 100 phiếu khảo sát đã được thực hiện ở các hộ gia đình theo phương pháp chọn mẫu định mức. Phương pháp này đã cung cấp số liệu chứng minh cho những gì quan sát được trong quá trình nghiên cứu. Cuối cùng, tác giả thực hiện 10 cuộc phỏng vấn sâu với bốn phụ nữ và 6 người đàn ông ở các lứa tuổi, nghề nghiệp và trình độ khác nhau (trong đó có một tu sĩ của hệ phái Bắc tông và một tu sĩ của hệ phái Nam tông). Các cuộc phỏng vấn sâu đã cung cấp nguồn dữ liệu về lịch sử cũng như đời sống của cộng đồng trước khi có chùa Sirivansa và hiện nay, giải quyết những vấn đề ẩn sâu bên trong mà con số và quan sát tham dự không giải thích được. Tất cả nguồn dữ liệu đã thu thập, tác giả tiến hành xử lý và trích dẫn những phần cần thiết trong bài viết này.

4. Kết quả nghiên cứu

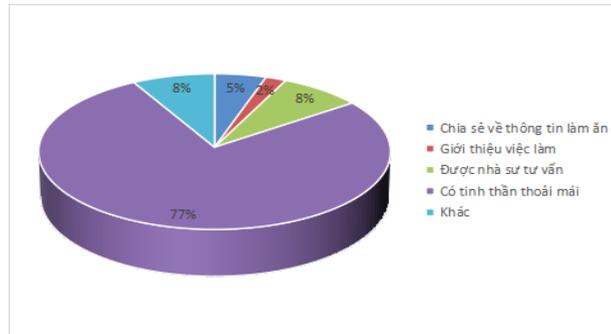
4.1. Phật giáo Nam tông đối với đời sống kinh tế

Trước năm 2010, hầu hết người Khmer ở thành phố Đồng Xoài sống bằng sản xuất nông nghiệp, hiện nay nhiều người đã chuyển đổi sinh kế sang làm công nhân, dịch vụ. Trong công việc, người Khmer cũng luôn cố gắng thực hiện tốt trách nhiệm của mình, cố gắng làm việc để có cuộc sống đầy đủ ở hiện tại và có tài sản bố thí, cúng dường tạo phước cho kiếp sau. Như vậy, với thời gian hơn 10 năm hoạt động nhưng tư tưởng Phật giáo, cụ thể là quan nghiệp quả và chánh nghiệp, chánh mạng đã tác động tích cực đến cách ứng xử trong hoạt động kinh tế của người Khmer.

Nhận xét về người Khmer ở thành phố Đồng Xoài, thầy N (chùa Tịnh Hội) nói: “*Người Khmer ở đây không tham lam quá đáng, họ làm việc chân chính để nuôi sống bản thân và gia đình, họ không làm gì ảnh hưởng đến lợi ích của người khác. Như vậy là có cuộc sống an lạc, hạnh phúc chứ cần tìm đâu...*” (Phỏng vấn tháng 7 năm 2022)

Với quan niệm tích phúc, đa số người Khmer ở đây không có ham muốn và tiêu thụ thái quá nên

họ đã quyên góp, cúng dường cho nhà chùa để xây dựng chùa và giúp đỡ những gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Chính vì vậy, chùa Sirivansa đã thường xuyên hỗ trợ các nhu yếu phẩm cần thiết, hỗ trợ tiền để chữa bệnh và cất nhà tình nghĩa cho những người yếu thế, giúp họ vươn lên trong cuộc sống. Hơn nữa, tham gia đi lễ chùa và các hoạt động văn hóa đã mang lại nhiều lợi ích cho cộng đồng Khmer ở thành phố Đồng Xoài.



Hình 1. Lợi ích khi tham gia các hoạt động tôn giáo và văn hóa tại chùa (% số hộ)

Nguồn. Khảo sát của tác giả năm 2021

Theo kết quả khảo sát 100 hộ tại thành phố Đồng Xoài, có 5 % số hộ cho rằng việc đi chùa và tham gia các hoạt động văn hóa là cơ hội để họ chia sẻ với nhau về cách thức làm ăn, thị trường giá cả. 2 % giới thiệu việc làm cho nhau, 8 % số hộ cho rằng họ được các chú tăng tu vấn lúc gặp khó khăn, khúc mắc trong công việc và trong cuộc sống. Con số cao nhất là 77 % số hộ nhìn nhận, đi chùa để có tinh thần thoải mái, cảm thấy thanh thản hơn và tạo động lực cho cuộc sống, cho công việc. Điều này cho thấy, tôn giáo và các hoạt động văn hóa khác đã thể hiện chức năng tâm lý cá nhân, nâng đỡ tinh thần của con người như quan điểm của Malinowski (1954).

4.2. Vai trò Phật giáo trong việc tái tạo văn hóa truyền thống

Chùa Sirivansa được xây dựng gắn liền với một quá trình tái tạo văn hóa truyền thống của người Khmer từ kiến trúc, biểu tượng, niềm tin tôn giáo đến phong tục và lễ hội.

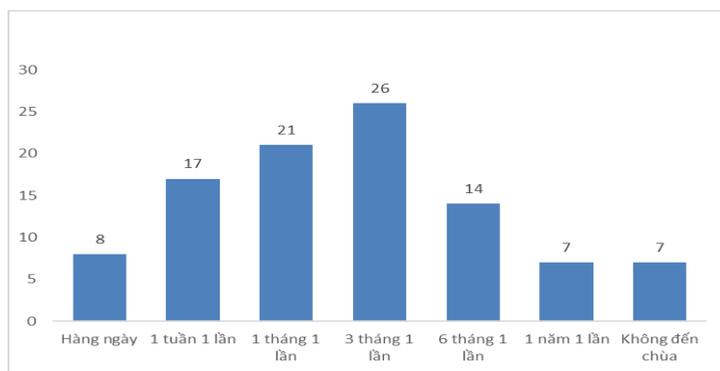
Chùa được kiến thiết trên nền tảng kiến trúc và biểu tượng mang đặc trưng văn hóa Khmer ở Đồng bằng sông Cửu Lọng (ĐBSCL). Quần thể kiến trúc chùa Sirivansa gồm cổng chùa, chánh điện, tháp Phật, tượng Phật nhập Niết bàn, sala, nhà tăng xá, tháp cốt,... Chánh điện được xây dựng trên nền đất cao, ở vị trí trung tâm của chùa và tượng trưng cho ngọn núi Meru, công trình này đang trong giai đoạn hoàn thiện. Xung quanh là các công trình kiến trúc được sắp đặt theo một trật tự đối xứng. Gắn liền với quần thể kiến trúc là hệ thống các biểu tượng đã được những người thợ Khmer lành nghề đến từ ĐBSCL thực hiện. Đó là tượng Phật Thích Ca, lá bồ đề, hoa sen, rắn Naga, sư tử, kỳ lân, rồng,

chim thần Krut, hình tượng hổ phù (Reahu), hình tượng chằn (Yeak), tượng thân bốn mặt (Brahma), thần Hanuman, cây-no,... Mỗi biểu tượng đều có ý nghĩa riêng nên được đặt trên các công trình kiến trúc khác nhau. Hầu hết, chúng đều được đắp nổi và được sơn màu để thể hiện sự uy nghi, lộng lẫy của chùa Khmer. Khi hoàn thiện, hệ thống kiến trúc, biểu tượng này sẽ là những chỉnh thể mỹ thuật hoàn hảo của cộng đồng Khmer ở thành phố Đồng Xoài (tư liệu quan sát, 2022).

Đối với đời sống tâm linh của cộng đồng, người Khmer xuất phát từ quan niệm về thế giới quan đa thần, họ thờ thần rừng, thần rẫy, thần lúa, thần nước, thần suối, thần bếp, thần bản mệnh,... Tuy nhiên, đến năm 2020 có 93 % gia đình Khmer chuyển đổi sang Phật giáo. Sự thay đổi niềm tin, tôn giáo, số lần đến chùa có sự khác nhau giữa các gia đình, điều này được thể hiện ở Hình 2.

Sau gần 10 năm xây dựng, chùa đã trở thành nơi linh thiêng và quan trọng nhất đối với rất nhiều người. Trong 100 hộ được phỏng vấn bằng bảng hỏi, có 8 hộ đến chùa hàng ngày, 17 hộ đến chùa 1 tuần 1 lần và 21 hộ đến chùa 1 tháng 1 lần. Những hộ này đến chùa chiêm bái đức Phật, nghe chú tăng thuyết pháp, đến chùa để phụng nầu ăn, phụng xây dựng các công trình trong chùa. Họ xem chùa là đại gia đình của chính họ nên việc đến chùa được xem như là đến với gia đình.

Vai trò của Phật giáo Nam tông thể hiện rõ nét nhất trong việc tái tạo các lễ hội truyền thống. Từ khi thành lập đến nay, nhà chùa đã không ngừng phục dựng các lễ hội như Chol Chnam Thmay (lễ Mừng năm mới), Visak Bochea (lễ Phật đản), Bon



Hình 2. Số lần đến chùa của các gia đình người Khmer ở Đồng Xoài năm 2020

Nguồn. Khảo sát của tác giả năm 2021

Chol Vossa (lễ Nhập hạ), Sel Dolta (lễ Cúng ông bà), Kathina (lễ Dâng y), Ok Om Bok (lễ Cúng trăng)...

Lễ Chol Chnam Thmay (lễ Mừng năm mới- lễ Chịu tuổi) là ngày lễ lớn nhất trong năm của người Khmer. Trước đây, người Khmer ở thành phố Đồng Xoài chỉ biết đến lễ cúng rẫy và các thần linh, nhưng từ năm 2000, người Khmer bắt đầu tổ chức lễ mừng năm mới trong phạm vi gia đình. Đến năm 2011, chùa Sirivansa được xây dựng, hầu hết các nghi thức và hoạt động được tổ chức một cách long trọng tại chùa với sự tham gia đông đủ của các gia đình Khmer. Thời gian tổ chức lễ hội từ 3 đến 4 ngày từ 13 đến 17 tháng Tư dương lịch. Tết Chol Chnam Thmay ở thành phố Đồng Xoài được kiến tạo trên nền tảng lễ tết của người Khmer ở ĐBSCL, bao gồm các hoạt động chính: Đón thần Têvoda, rước Đại Nông lịch; phật tử dâng bông bạc, đắp núi cát, tham gia các hoạt động văn nghệ, cúng dường đặt bát hội, lễ bái Tam bảo, thọ giới, cầu an, tắm tượng Phật, tắm cho cho sư trụ trì, tắm cho ông bà cha mẹ, té nước,...

Vesak Bochea (lễ Phật đản). Lễ Phật đản của hệ phái Nam tông được tổ chức vào ngày 15 tháng Tư (ÂL) lịch giống như hệ phái Bắc tông. Từ năm 2011 đến nay, lễ được tổ chức hàng năm trong không khí trang nghiêm đã thu hút hầu hết tín đồ Khmer đến chùa lễ bái Tam bảo, thỉnh chư tăng thuyết pháp, tụng kinh cầu an.

Bon Chol Vossa (lễ Nhập hạ) kéo dài ba tháng (từ ngày 16 tháng 06 đến ngày 15 tháng 09 Âm lịch) theo truyền thống của người Khmer Nam Bộ. Trong thời gian nhập hạ các chư tăng chủ yếu sinh hoạt ở chùa để tĩnh tâm tu học, trau dồi đạo hạnh và nhìn lại bản thân. Người Khmer ở thành phố Đồng Xoài đã hình thành truyền thống dâng cơm, dâng y và tư vật dụng cho chư tăng rồi nghe chư tăng tụng kinh, cầu an.

Sen Dolta (lễ Cúng ông bà) diễn ra trong vòng 1-2 ngày trong tháng 8 (Âm lịch) hằng năm, tổ chức tạo các gia đình và tại chùa. Trước đây, người Khmer chịu ảnh hưởng bởi người Kinh và các tộc người khác nên người chết được địa táng, họ cúng

ông bà tổ tiên vào dịp cúng rẫy. Đến nay, nhờ sự hỗ trợ của các nhà sư, lễ hội được kiến tạo và truyền thống văn hóa gửi tro cốt vào chùa đang ngày càng được cộng đồng quan tâm.

Kathina (lễ Dâng y casa) được phục dựng và tổ chức vào một ngày trong khoảng thời gian từ 16 tháng 9 đến rằm tháng 10 (Âm lịch). Vào ngày được chọn, tín đồ đến dâng y và vật phẩm cho chư tăng, các y casa được tín đồ đội trên đầu rước ba vòng rồi vào chánh điện để lễ bái Tam bảo, thọ ngũ giới, nghe chư tăng tụng kinh cầu an, cúng trai tăng.

Ok-Om-Bok (lễ Cúng trăng - Đút cơm dẹp), lễ diễn ra vào ngày 15 tháng 10 (Âm lịch). Vào tối 15 tháng 10, khi ánh trăng xuất hiện sư trụ trì tiến hành lễ cúng trăng, sau đó đút cơm dẹp cho trẻ em, các sư khác tặng cơm dẹp cho những người tham dự và cuối cùng là tụng kinh chúc phúc cho tín đồ.

Ngoài hệ thống kiến trúc, lễ hội, niềm tin tôn giáo, các phong tục tập quán cũng được phục dựng. Đi tu là một tập tục truyền thống mang nét đặc trưng của nền văn hóa Phật giáo Nam tông Khmer. Số lượng đến chùa tu học tuy ít nhưng đã dần dần được cộng đồng quan tâm. Bên cạnh đó, trong các nghi lễ vòng đời người như dịp chuẩn bị lễ cưới, đôi tân hôn đến chùa hoặc mời chư tăng đến nhà để làm lễ chúc phúc. Khi làm nhà, họ cũng đến nhờ các sư chọn ngày tốt để khởi công xây dựng và tụng kinh cầu bình an, may mắn trong lễ tân gia. Trong và sau tang lễ, các sư tụng kinh cầu siêu cho linh hồn người quá cố. Tục gửi tro cốt vào chùa đang ngày càng được người Khmer ở thành phố Đồng Xoài thực hiện.

4.3. Vai trò của Phật giáo Nam tông với đời sống xã hội

Người Khmer luôn hướng về chùa, xem chùa là đại gia đình, là trung tâm sinh hoạt văn hóa, nơi chia sẻ niềm vui, nỗi buồn, nơi tạo sự gắn kết cộng đồng. Điều này được thể hiện qua các hoạt động lễ hội và sinh hoạt tôn giáo. Trong các dịp này, không chỉ người Khmer ở thành phố Đồng Xoài, ở các huyện, thị xã của tỉnh Bình Phước mà cả người Kinh và các

tộc người khác cũng đã đến dự. Khi tham dự các lễ hội tại chùa, cộng đồng hướng về Phật giáo, cúng dường chư tăng, làm phước để hồi hướng công đức cho ông bà tổ tiên và tạo phước báu cho gia đình và bản thân. Họ chia sẻ với nhau những niềm vui, hỗ trợ, giúp đỡ nhau khi khó khăn bằng lời nói, lời cầu nguyện, vật chất và tiền bạc... Tất cả đã tạo nên sự gắn kết cộng đồng.

Trong các việc làm từ thiện phước, người Khmer luôn nhân mạnh đến tinh thần tương thân, tương ái, họ thực hiện quyên góp, cúng dường, bố thí để giúp đỡ nhau thông qua nhà chùa. Chư tăng sử dụng tiền, vật cúng dường và kêu gọi những nhà hảo tâm hỗ trợ thêm để giúp đỡ người già neo đơn, người ốm đau, trẻ mồ côi, hỗ trợ đồng bào bị thiên tai, lập quỹ khuyến học, xây dựng nhà cửa cho người nghèo, ... Năm 2020, sự trợ trì đã vận động được ba chiếc xe tải trọng lớn chở hàng hóa giúp đỡ bà con miền Trung gặp thiên tai. ... Gần đây nhất, vào tháng 08 năm 2022, nhà chùa đã hỗ trợ tiền xây nhà cho 2 hộ nghèo ở thành phố Đồng Xoài. Những việc làm này của Phật giáo Nam tông đã góp phần cùng với chính quyền địa phương thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo và thúc đẩy phát triển xã hội (tư liệu phỏng vấn tháng 07, 2022).

Ngoài ra, chùa Sirivansa còn thường xuyên mở các lớp dạy giáo lý, dạy chữ Pali, chữ Khmer, dạy văn hóa cho trẻ em và người lớn trong cộng đồng. Với mong muốn giúp đỡ những con em các gia đình khó khăn không có điều kiện đến trường, từ mùa hè năm 2014 đến nay, chùa đã tổ chức các lớp học tình thương với sự đồng thuận và đồng hành của chính quyền địa phương. Không những thế, chùa còn phối hợp với chính quyền địa phương giáo dục pháp luật cho cộng đồng Khmer cũng như người dân địa phương.

5. Thảo luận

Trong đời sống kinh tế, nếu tư tưởng Phật giáo làm cho người Khmer luôn bằng lòng, chấp nhận cuộc sống hiện tại, ý lại dẫn đến ngày càng tăng thêm nghèo đói như quan niệm của Lý Hùng (2020, tr.39) và Nguyễn Thị Huệ (2020, tr.95), vậy thì họ sống như thế nào, lấy gì để bố thí cho người nghèo, cúng dường chư tăng, xây dựng chùa. Kết quả nghiên cứu của tác giả tại thành phố Đồng Xoài không đồng nhất với các nhà nghiên cứu trên. Tư tưởng nghiệp quả, phận/pháp, chánh nghiệp, chánh mạng, hạnh bố thí được truyền thị qua các bài kinh kệ, các buổi thuyết pháp của các chư tăng đã ảnh hưởng đến cách ứng xử sinh kế của người dân. Họ cố gắng thực hiện tốt trách nhiệm của mình, làm những công việc không ảnh hưởng đến lợi ích của người khác, cố gắng làm việc để có tài sản phục vụ cuộc sống, cúng dường và bố thí tích phước. Phước đức có được là từ hành động giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn, cúng dường chư tăng. Thực hiện những điều này giúp người Khmer có cảm

giác tích cực, giúp họ ổn định tâm lý, an tâm hơn trong cuộc sống như lý thuyết chức năng tâm lý của Malinowski (1884- 1942).

Phật giáo thể hiện chức năng xã hội trong cộng đồng Khmer ở thành phố Đồng Xoài khá rõ nét. Phật giáo hoạt động đã tạo quy cũ trong cộng đồng, giúp gắn kết những người Khmer sống ở Đồng Xoài với cộng đồng Khmer ở các vùng khác. Phật giáo còn giúp cộng đồng sáng tạo và tái tạo sức sống, kiến tạo nên truyền thống văn. Những lễ hội và phong tục tập quán được duy trì, tổ chức nhằm chức năng bảo tồn, truyền đạt cho thế hệ tiếp theo. Những chức năng xã hội này của tôn giáo đã chứng minh lý thuyết chức năng của Radcliffe Brown (1881-1955) và Émile Durkheim (1858 - 1917) là đúng với trường hợp người Khmer ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Mặc dù, Phật giáo ảnh hưởng rất lớn đến cộng đồng Khmer, nhưng không phải tất cả bởi vì có không ít gia đình không quan tâm đến chùa hoặc chỉ đến chùa vào dịp tết Chol Chnam Thmay. Nhiều gia đình có thể đến bất kỳ chùa nào để chiêm bái đức Phật, họ thờ ông địa, có gia đình còn thờ tam phủ, tứ phủ... Điều này cho thấy, một số người Khmer còn cảm thấy xa lạ hoặc chưa có nhu cầu đến với Phật giáo, hơn nữa tín ngưỡng vạn vật hữu linh và nghi lễ truyền thống liên quan đến nương rẫy vẫn còn trong tâm thức của họ... Có 5 gia đình trong khảo sát của chúng tôi đã tin theo đạo Tin Lành, điều này cho thấy xu hướng đa tôn giáo, tín ngưỡng đã xuất hiện và sẽ còn phát triển trong cộng đồng Khmer.

6. Kết luận

Sau hơn 10 năm thành lập và hoạt động, Phật giáo Nam tông đã ảnh hưởng mọi mặt đến đời sống đồng bào Khmer ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Phật giáo đã tạo cảm giác tích cực, giúp người dân ổn định tâm lý để thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của bản thân, chăm chỉ làm việc để cúng dường, bố thí tích phước cho bản thân và gia đình. Phật giáo với sự đóng góp của các chư tăng đã tái tạo, kiến tạo văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer trong kiến trúc, biểu tượng, niềm tin tôn giáo, phong tục và lễ hội. Thông qua tôn giáo và các lễ hội, cộng đồng Khmer đã kết nối với nhau, cùng nhau truyền tải văn hóa cho thế hệ sau. Nhà chùa đã góp phần ổn định và phát triển xã hội thông qua giáo dục ngôn ngữ, chữ viết, văn hóa tộc người, giáo dục pháp luật, thực hiện công tác từ thiện giúp đỡ những người khó khăn, yếu thế trong xã hội. Văn hóa truyền thống được kiến tạo, con người sống hướng thiện, xã hội ổn định và phát triển cho thấy Phật giáo Nam tông luôn đồng hành cùng tộc người Khmer nói riêng và đồng hành cùng dân tộc Việt Nam nói chung. Xã hội của người Khmer ở thành phố Đồng Xoài đang hướng đến sự phát triển bền vững xuất phát từ cơ sở theo định hướng của Nhà nước Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

- Cục Thống kê tỉnh Bình Phước. (2020). *Kết quả Tổng điều tra Dân số và Nhà ở, thời điểm 0 giờ ngày 01/04/2019 tỉnh Bình Phước*. Nxb. Thống kê.
- Đặng, T. B. (1991). *Địa chí tỉnh Sông Bé*. Nxb. Tổng hợp Sông Bé.
- Đường, M. (1985). *Vấn đề dân tộc ở Sông Bé*. Nxb. Tổng hợp Sông Bé.
- Homans, G. C. (1954). *Structure and Function in Primitive Society: Essays and Addresses*.
- Huệ, N. T. (Chủ biên, 2020). *Dân tộc Khmer Việt Nam trong hội nhập và phát triển*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.
- Hùng, L. (2020). *Vai trò của tu sĩ Phật giáo Nam tông trong đời sống xã hội của người Khmer ở Tây Nam Bộ hiện nay*. Luận án tiến sĩ, Học viện Khoa học Xã hội Việt Nam
- Malinowski, B. (1954). Magic Science and Religion. In trong *Magic, Science and Religion and other Essays*. Garden City, N. Y: Doubleday Anchor.
- Món, T. V. (2017). Chức năng tôn giáo của cộng đồng tôn giáo truyền thống của người Chăm ở Ninh Thuận qua nghi lễ Suk Yeng - nhìn từ lý thuyết chức năng. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 1&2 (160), tr.3-14.
- Nê, T. (2021). Chùa Sóc Lớn trong đời sống văn hóa - xã hội tỉnh Bình Phước. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số.04, tr.51-71.
- Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước. (2015). *Địa chí Bình Phước*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.
- Tư liệu điền dã năm tại cộng đồng Khmer thành phố Đồng Xoài năm 2020.
- Tư liệu khảo sát tại cộng đồng Khmer thành phố Đồng Xoài tháng 12 năm 2021.
- Tư liệu quan sát tham dự năm tại cộng đồng Khmer thành phố Đồng Xoài năm 2021, 2022.
- Tư liệu phỏng vấn sâu tại cộng đồng Khmer thành phố Đồng Xoài tháng 02, tháng 04 và tháng 07 năm 2022.
- Thu, H. N., Lung, D., & Thái, C. H. (Cb) (2021). *Những ngôi chùa Phật Giáo Nam tông của người Khmer ở Đông Nam Bộ*. Hồ Chí Minh: Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

VAI TRÒ CỦA PHẬT GIÁO NAM TÔNG ĐỐI VỚI ĐỜI SỐNG CỦA CỘNG ĐỒNG KHMER Ở THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC*

Đinh Thị Yến

Trường Đại học Thủ Dầu Một

Email: yendt@tdmu.edu.vn

Nhận bài: 01/10/2022; Phản biện: 12/10/2022; Tác giả sửa: 17/10/2022; Duyệt đăng: 31/10/2022; Phát hành: 18/11/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/761>

Năm 2011, chính quyền tỉnh Bình Phước cấp phép xây dựng chùa Phật giáo Nam tông - Sirivansa nhằm đáp ứng nhu cầu tôn giáo của đồng bào Khmer. Mặc dù, mới hoạt động nhưng Phật giáo Nam tông đã thể hiện vai trò quan trọng trong đời sống của cộng đồng. Tiếp cận lý thuyết chức năng và nguồn tài liệu từ các phương pháp nghiên cứu điền dã, quan sát tham dự, phỏng vấn sâu, khảo sát 100 gia đình, bài viết này phân tích vai trò của Phật giáo Nam tông đối với đời sống của cộng đồng Khmer ở thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Kết quả phân tích cho thấy, Phật giáo Nam tông đã tác động mọi mặt đến kinh tế, văn hóa và xã hội của đồng bào Khmer.

Từ khóa: Cộng đồng Khmer; Đời sống của đồng bào Khmer; Phật giáo Nam tông; Thành phố Đồng Xoài; Tỉnh Bình Phước; Vai trò của Phật giáo Nam tông.

* Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Thủ Dầu Một trong đề tài mã số DT.21.2-058.